

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VŨNG LIÊM
TỈNH VĨNH LONG**

Bản án số: 12/2018/HS-ST

Ngày: 25 – 5 -2018.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨNG LIÊM - TỈNH VĨNH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bé Tư.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Huỳnh Hồng.

Ông: Nguyễn Văn Cơ Ba.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Trúc – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Dương – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2018/TLST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2018/QĐXXST- HS ngày 02 tháng 5 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Dương Nguyễn N - sinh năm: 1990 tại huyện C, tỉnh Tiền Giang; Nơi cư trú: ấp L, xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Xuân P và bà Nguyễn Thị Thu V; bị cáo chưa có vợ; tiền án: không; tiền sự: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 9/QĐ-XPHC ngày 12/7/2017 của Công an xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang xử phạt 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) về hành vi trộm cắp tài sản, nộp phạt xong vào ngày 10/02/2018; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 03/02/2018 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Lê Tấn H (tên gọi khác: B) - sinh năm: 1985 tại xã H, huyện V, tỉnh Vĩnh Long; Nơi cư trú: ấp N, xã H, huyện V, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Thái N (chết) và bà Nguyễn Thị H; bị cáo chưa có vợ; tiền sự: không; tiền án: Ngày 24/12/2008 bị Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 12 (mười hai) năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 07/02/2015, bị cáo chưa chấp hành xong hình phạt bổ sung; Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: anh **Nguyễn Tấn L** – sinh năm: 1989 (có đơn xin vắng mặt);

Nơi cư trú: ấp N, xã H, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ ngày 06/12/2017, Lê Tấn H điều khiển xe mô tô biển số 66H9-5431 chở Dương Nguyễn N đến nhà ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1955 ngụ ấp N, xã H, huyện V, tỉnh Vĩnh Long chơi. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, H chở N ra về khi đi ngang nhà anh Nguyễn Tấn L, N nhìn thấy xe mô tô biển số 62K7-8717 đang dựng đầu trước nhà không có người trông giữ, chìa khóa xe gắn ở ổ khóa yên xe, N hỏi H lấy xe mô tô 62K7-8717 không, H nói lấy.

H điều khiển xe chở N qua khỏi nhà anh L khoảng 10 mét thì dừng lại, N xuống xe đi bộ đến xe mô tô 62K7-8717 lấy chìa khóa đang gắn ở ổ khóa yên xe, gắn vào ổ khóa xe bật đề công tắc đề máy và điều khiển xe 62K7-8717 đến đến nhà ngoại của H ở ấp A, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long. Khi đến nhà ngoại của H, N đưa xe mô tô 62K7-8717 cho H còn N điều khiển xe 66H9-5431 về nhà ở Tiền Giang. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, H điều khiển xe mô tô 62K7-8717 đến nhà của N. Khi đến nhà N, H tháo bỏ biển số xe mô tô 62K7-8717 (hiện đang gắn biển số giả 66P1-751.01) làm phương tiện đi lại.

Ngày 24/12/2017, H và N về nhà của H thì bị Công an mời làm việc, H và N thừa nhận hành vi phạm tội.

Theo Kết luận định giá tài sản số 78/TTTHS ngày 26/12/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Vũng Liêm kết luận xe mô tô 62K7-8717 nhãn hiệu HONDA số loại WAVE RS có giá trị thành tiền là 5.960.000 đồng.

Bản cáo trạng số: 10/CT-VKSHVL ngày 03 tháng 4 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm truy tố các bị cáo Dương Nguyễn N và Lê Tấn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

- Đối với bị cáo Dương Nguyễn N: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo mức án tù 09 (chín) tháng đến 01 (một) năm tù.

- Đối với bị cáo Lê Tấn H: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo mức án tù 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị mất không yêu cầu gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét.

- Về án phí hình sự: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 đề nghị buộc mỗi bị cáo nộp án phí 200.000đồng.

Ý kiến của các bị cáo Dương Nguyễn N và Lê Tấn H: Không có ý kiến tranh luận đối với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm.

Lời nói sau cùng của bị cáo Dương Nguyễn N: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm đoàn tụ với gia đình.

Lời nói sau cùng của bị cáo Lê Tấn H: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo làm lại từ đầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Dương Nguyễn N và Lê Tấn H thừa nhận hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng đã nêu. Các bị cáo trình bày vào ngày 06/12/2017, đã có hành vi lén lút lấy trộm xe mô tô biển số 62K7-8717 của anh Nguyễn Tấn L có giá trị thành tiền là 5.960.000đ (năm triệu chín trăm sáu mươi nghìn đồng).

[2] Lời trình bày và khai nhận tội của các bị cáo là phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra cùng với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở khách quan kết luận các bị cáo Dương Nguyễn N và Lê Tấn H phạm tội: “Trộm cắp tài sản”. Tội danh, hình phạt đối với bị cáo Dương Nguyễn N được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự và đối với bị cáo Lê Tấn H quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của các bị cáo đã xâm phạm một cách trái pháp luật đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, mục đích để có phương tiện đi lại. Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[4] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và đúng pháp luật.

[5] Hội đồng xét xử nhận định vai trò của từng bị cáo như sau:

- Đối với bị cáo Dương Nguyễn N: Bị cáo đi xe mô tô cùng với bị cáo H. Khi đến trước nhà của bị hại, bị cáo là người trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của bị hại. Bị cáo có một tiền sự về hành vi “Trộm cắp tài sản” đã bị xử phạt vi phạm hành chính, nay tiếp tục vi phạm nên xét xử mức án tương xứng với hành vi của bị cáo.

Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét đến tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như sau: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại đã nhận lại tài sản bị mất; nhất thời phạm tội mang tính cơ hội; ông cố của bị cáo là liệt sĩ và bà cố là bà mẹ Việt Nam anh hùng là những người có công cách mạng.

- Đối với bị cáo Lê Tấn H: Bị cáo điều khiển xe mô tô chở bị cáo N ngồi phía sau. Khi đi ngang nhà của bị hại, N có ý định thực hiện việc trộm cắp tài sản của bị hại nhưng không những bị cáo không ngăn cản mà còn đồng ý cùng với bị cáo N thực hiện phạm tội. Bị cáo có một tiền án về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích, lẽ ra bị cáo phải sửa chữa lỗi lầm nhưng nay tiếp tục phạm tội nên xét xử mức án tương xứng với hành vi của bị cáo để răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét đến tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như sau: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại đã nhận lại tài sản bị mất; nhất thời phạm tội mang tính cơ hội; cha của bị cáo tên Nguyễn Thái N là người có công cách mạng.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình Điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị mất và không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Dương Nguyễn Nt và Lê Tấn H phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đối với bị cáo Dương Nguyễn N:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Dương Nguyễn N: 09 (chín) tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam là ngày 03/02/2018.

2. Đối với bị cáo Lê Tấn H:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Tấn H: 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

*** Về trách nhiệm dân sự:**

Bị hại anh Nguyễn Tấn Lộc đã nhận lại tài sản bị mất và không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

*** Về án phí hình sự sơ thẩm:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Dương Nguyễn N và Lê Tấn H mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể ngày tuyên án.

Riêng đối với bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết hoặc nhận được bản án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- Công an huyện Vũng Liêm;
- Chi cục THADS huyện Vũng Liêm;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Văn Bé Tư

